

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 27- 02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn

2. Ông Tô Văn Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại Hội trường A Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 16/02/2024 đối với bị cáo:

Bùi Anh T, sinh năm 2004 tại tỉnh Khánh Hòa; thường trú: Thôn Q, xã C, L, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Bùi Ngọc T, sinh năm 1978 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là thứ 2; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo ra đầu thú và bị bắt tạm giam ngày 11/10/2023, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1981; thường trú: khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Trọng N; 2. Anh Võ Hoàng M; 3. Anh Phạm Tuấn A; 4. Anh Hoàng Vũ Mạnh T (tất cả vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/7/2022, Bùi Anh T đến quán Karaoke A, địa chỉ đường N, khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương gặp bạn Châu Hoàng P, Trà Văn T và Phạm Tuấn A. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đi ăn uống cùng với P, Bùi Anh T vào phòng Vip 2 của quán Karaoke A ngủ. Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, Nguyễn Ngọc Đ, Nguyễn Trọng N, Võ Hoàng

M và Nguyễn Thị Ái X đến hát Karaoke tại phòng Vip 4 quán A, khi hát Đ không hài lòng với cách phục vụ của tiếp viên nữ tên T (không rõ nhân thân) Đ sử dụng điện thoại di động đập vào trán của nữ tiếp viên T làm sưng vùng trán đồng thời nhóm Đ ra quây tính tiền đi về. Khi tính tiền Đ đã nghe một người (không rõ ai nói) “ Sao vô đây hát mà còn kiểm chuyện với đào”. Lúc này Bùi Anh T trong phòng Vip 2 nghe thấy ồn ào nên mở cửa ra ngoài, Đ chỉ tay về phía Bùi Anh T nói “ Đ.M mày tao là Ba Đ nè, Tuấn A là thằng nào bảo kê quán này ra đây”. Khi nhóm Đ đẩy xe mô tô ra về thì Bùi Anh T thấy Châu Hoàng P, Trà Văn T mỗi người cầm một cây kiếm tự chế dài khoảng 01 mét, lưỡi bằng kim loại đuổi chém Đ. Nhóm bạn của Đ và Phạm Tuấn A chạy đến can ngăn nhưng P và Trà Văn T vẫn tiếp tục chém, Bùi Anh T chạy đến giật cây kiếm trên tay Trà Văn T chém nhiều cái vào vùng chân và vùng tay Đ gây thương tích. Sau đó Bùi Anh T, P và Trà Văn T cầm kiếm bỏ chạy và vứt kiếm trên đường chạy (không thu hồi được). Đ được bạn đưa đi cấp cứu. Ngày 11/10/2023 Bùi Anh T đến Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một đầu thú, Châu Hoàng P và Trà Văn T sau khi gây án đã bỏ trốn.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 672/2022/GDPY ngày 22/9/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương, đối với thương tích của bị hại Nguyễn Ngọc Đ, như sau

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương cắt đứt xa ngón I bàn tay phải, mồm cắt lành; vết thương gồi trái 21 x 0,6cm, đứt gân tứ đầu đùi, đã phẫu thuật khâu nối gân, sẹo lành. Hiện tại vận động gồi trái còn đau; vết thương gồi phải 14,5 x 0,7cm, đứt gân bánh chè, gãy hờ xương bánh chè, mẻ lồi cầu xương đùi phải, đã phẫu thuật khâu nối gân, kết hợp xương bánh chè, sẹo lành. Hiện tại vận động gồi phải vẫn còn đau; vết thương lòng bàn chân phải 5,5 x 0,2cm và 2,5 x 0,1cm, sẹo lành; Vết thương cắt đứt 2,3 ngón III bàn chân trái, mồm cắt lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 30%

3. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương cắt đứt xa ngón I bàn tay phải: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra; vết thương gồi trái: Bờ sắc nhọn, khả năng do vật sắc gây ra; vết thương gồi phải: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra; vết thương 2,3 ngón III bàn chân trái: Khả năng do vật sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường dân sự

Đối với Châu Hoàng P và Trà Văn T đã bị khởi tố và đang bị truy nã.

Cáo trạng số 31/CT – VKS - DA ngày 02 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Anh T từ 03 năm 06 tháng đến 4 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị cáo Bùi Anh T có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị hại Nguyễn Ngọc Đ vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị cáo, bị hại.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Bùi Anh T: Khoảng 1 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, tại đường N, khu phố Đ, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Bùi Anh T cùng Châu Hoàng P và Trà Văn T dùng kiếm tự chế chém anh Nguyễn Ngọc Đ thương tích 30% . Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-DA ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T trong quá trình điều tra bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 6 năm tù. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe bị hại Đ được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra xem xét.

[8] Trong vụ án còn có Châu Hoàng P và Trà Văn T cùng gây thương tích cho bị hại Đ. Hiện P và T đã bị khởi tố, có quyết định truy nã. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo T phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Bùi Anh T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Chi cục THA dân sự Thành phố;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh